

THÔNG BÁO

V/v tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ kinh tế đợt 1 năm 2022

Thực hiện Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ được ban hành theo Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Quyết định số 3794/QĐ-ĐHKT-ĐTSDH ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh,

Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022 như sau:

1. Mục tiêu, ngành và hình thức đào tạo:

1.1. Mục tiêu đào tạo:

Mục tiêu chung là đào tạo ở trình độ cao cho các nhà kinh tế, nhà quản trị, chuyên gia pháp lý và các chuyên gia quản lý hoạt động trong các lĩnh vực: quản lý, tài chính, kế toán và lĩnh vực công.

Sau khi hoàn tất chương trình, người học đạt được các tiêu chuẩn sau: Có kiến thức và năng lực hoạt động rộng và chuyên sâu cần thiết theo ngành và chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam.

1.2. Chuyên ngành đào tạo:

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (hướng ứng dụng);

Thạc sĩ Quản lý kinh tế (hướng ứng dụng);

Thạc sĩ Quản lý công (hướng ứng dụng);

Thạc sĩ Kế toán (hướng ứng dụng);

Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng (Tài chính) (hướng ứng dụng);

Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng (Ngân hàng) (hướng ứng dụng);

Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Hành chính (hướng ứng dụng).

Thạc sĩ Thống kê kinh tế (hướng ứng dụng).

1.3. Hình thức và thời gian đào tạo:

Hình thức đào tạo: không tập trung; thời gian đào tạo: 02 năm.

2. Điều kiện dự tuyển và phương pháp tuyển chọn:

2.1. Điều kiện dự tuyển: Thí sinh dự tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ là công dân Việt Nam có lý lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, có đủ các điều kiện sau đây:

2.1.1. Điều kiện văn bằng

- Đối với thí sinh dự tuyển chuyên ngành Luật Hiến pháp và Hành chính phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) khối ngành luật; nếu không thuộc khối ngành luật phải học bổ sung kiến thức các môn: Luật Hiến pháp và Luật hành chính; Luật dân sự; Luật tố tụng dân sự; Luật hình sự và Luật tố tụng hình sự; Luật kinh tế; Tư pháp quốc tế.

- Đối với thí sinh dự tuyển chuyên ngành Quản lý công phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành Hành chính công, Quản lý nhà nước, các ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.

- Đối với thí sinh dự tuyển vào khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ

tương đương trở lên) các ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý; nếu không thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý phải học bổ sung kiến thức các môn: Toán cao cấp; Xác suất thống kê; Kinh tế vi mô; Kinh tế vĩ mô; Quản trị học; Nguyên lý tài chính - ngân hàng.

- Các văn bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Quản lý chất lượng (thông tin về đăng ký công nhận văn bằng do nước ngoài cấp xem tại <https://naric.edu.vn>, mục Hướng dẫn quy trình công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp).

2.1.2. Điều kiện sức khỏe: Có đủ sức khỏe để học tập.

2.2. Điều kiện Ngoại ngữ:

Thí sinh dự tuyển sinh cần đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ do UEH cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (xem Phụ lục I, Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng chứng chỉ ngoại ngữ) hoặc các chứng chỉ tương đương B1 khác, các chứng chỉ này do các cơ sở giáo dục đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

- Điểm thi ngoại ngữ đầu vào bậc cao học của UEH đạt từ 50 điểm trở lên (thang điểm 100). Dự kiến ngày thi ngoại ngữ từ 15-20 tháng 03 năm 2022.

2.3. Về chỉ tiêu tuyển sinh: 40 học viên/chuyên ngành.

2.4. Đối tượng ưu tiên

a) Người có thời gian công tác hai năm liên tục trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang;

d) Người thuộc dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a;

đ) Con liệt sĩ.

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

- Các loại giấy tờ cần nộp để hưởng chính sách ưu tiên

+ Hợp đồng lao động (có công chứng), quyết định tiếp nhận hoặc điều động công tác của cấp có thẩm quyền và xác nhận của UBND phường, xã về việc cơ quan đó đóng tại địa bàn được ưu tiên (cho đối tượng a);

+ Bản sao (có công chứng) thẻ thương binh/bệnh binh hoặc các loại giấy tờ có liên quan (cho các đối tượng b, c, đ);

+ Bản sao (có công chứng) CMND, giấy khai sinh hoặc hộ khẩu và xác nhận của xã/phường nơi thí sinh cư trú (cho đối tượng d).

2.5. Xét tuyển

Xét tuyển dựa trên hồ sơ ứng viên, kết quả học tập bậc đại học và điều kiện ngoại ngữ.

2.6. Thời gian và địa điểm xét tuyển

Dự kiến ngày xét tuyển: Từ ngày 26 đến 27 tháng 3 năm 2022.

Địa điểm xét tuyển: Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

3. Lệ phí tuyển sinh

- Lệ phí hồ sơ: 140,000 đ/thí sinh

- Lệ phí thi: 120,000 đ/môn

4. Kinh phí đào tạo: Học phí dự kiến năm 2022 là 1.300.000 đ/tín chỉ

5. Đăng ký dự thi:

Thí sinh căn cứ vào các điều kiện quy định ở trên để đăng ký dự tuyển.

Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu).
2. Lý lịch (theo mẫu) dán ảnh cá nhân có xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú (đối với người chưa có việc làm).
3. Giấy ưu tiên (nếu có).
4. 02 (hai) bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học và 01 (một) bản sao bảng điểm tốt nghiệp đại học (có sao y của cơ quan có thẩm quyền).
5. Chứng chỉ bổ sung kiến thức nếu không có bằng đại học đúng ngành.
6. Hai ảnh 4x6 chụp chân dung không quá 01 (một) năm tính đến ngày dự thi, ghi họ tên, ngày sinh, nơi sinh ở mặt sau ảnh.

Thí sinh vào website: sdh.ueh.edu.vn để tải hồ sơ và ghi các thông tin cá nhân liên quan theo mẫu (Trường không trực tiếp phát hành hồ sơ).

6. Địa điểm và thời gian nộp hồ sơ:

- Phân hiệu Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh tại Vĩnh Long

Địa chỉ: Số 1B Nguyễn Trung Trực, Phường 8, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại: 0270.3823443 – 0899.002939

Thời gian từ ngày ra thông báo đến hết ngày 21/02/2022.

Sau khi Hội đồng Tuyển sinh Sau đại học của Trường phê chuẩn kết quả tuyển sinh, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh sẽ gửi giấy báo mời thí sinh về Trường hoàn thiện hồ sơ, đối chiếu văn bằng và các giấy tờ liên quan để xác nhận trúng tuyển chính thức.

7. Thông tin liên hệ:

Viện Đào tạo Sau đại học - Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

Số 59^C Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028)3829.5437 - (028)3823.5277.

Website: <http://sdh.ueh.edu.vn>

Nơi nhận:

- Các thí sinh;
- Lưu: VT, DTSDH.



GS.TS. Sử Đình Thành

Phụ lục I

**VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 3 VÀ BẬC 4 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC
DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO TRÌNH
ĐỘ THẠC SĨ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH**
(Kèm theo Thông báo số 115/TB-ĐHKT-ĐTSDH ngày 10 tháng 01 năm 2022
của Hiệu trưởng trường Đại học kinh tế TP. Hồ Chí Minh)

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		TOEFL ITP	450-499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2

